

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Stt	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá
1	Phạm vi cung cấp	
	- Đủ số lượng và đúng chủng loại hàng hóa theo E-HSMT.	Đạt
	- Không đúng số lượng hoặc không đúng chủng loại hàng hóa theo E-HSMT.	Không đạt
2	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa	
	- Hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật được mô tả tại Chương V của E-HSMT (Nhà thầu có thể đưa ra thông số kỹ thuật khác nhưng nhà thầu phải chứng minh rằng những thay thế đó đảm bảo sự tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT). - Có Bảng tính đáp ứng: Nhà thầu mô tả rõ thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu; chỉ dẫn tài liệu tham chiếu theo tài liệu đính kèm (vị trí – dòng – trang – tên file Tài liệu đính kèm) - Có Tài liệu chứng minh về tính đáp ứng Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa: Quy định tại điểm 1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể - khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật - mục 1. Chương V. - Tất cả các tài liệu nếu sử dụng ngôn ngữ nước ngoài phải đính kèm bản dịch thuật sang tiếng Việt và công chứng	Đạt
	- Hàng hóa không đáp ứng một trong các yêu cầu kỹ thuật được mô tả tại Chương V của E-HSMT. - Không có Bảng tính đáp ứng: Nhà thầu không mô tả rõ thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu (copy lại thông số của E-HSMT) - Không có chỉ dẫn tài liệu tham chiếu theo tài liệu đính kèm (vị trí – dòng – trang – tên file Tài liệu đính kèm). - Không có Tài liệu chứng minh về tính đáp ứng Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa: Quy định tại điểm 1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể - khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật - mục 1. Chương V. - Tất cả các tài liệu nếu sử dụng ngôn ngữ nước ngoài không đính kèm bản dịch thuật sang tiếng Việt và công chứng	Không đạt
3	Chất lượng hàng hoá	
	- Nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa dự thầu phải được nêu rõ ràng (Cơ sở sản xuất, nước sản xuất) - Cam kết hàng hoá mới 100% sản xuất năm 2024 trở về sau,	Đạt

	được bảo hành, quy định của nhà sản xuất.	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
4	Thời gian thực hiện hợp đồng và Tiến độ cung cấp	
	- Thời gian thực hiện hợp đồng 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. - Tiến độ cung cấp: Cam kết thực hiện tiến độ theo yêu cầu của chủ đầu tư.	Đạt
	- Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
5	Cam kết về bảo hành, khả năng cung cấp và các tiện ích khác	
	- Cam kết thay thế hàng hóa bị lỗi trong 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư (không đúng về quy cách thông số kỹ thuật, quy cách bao gói hoặc kết quả thử nghiệm không đạt các thông số công bố của nhà sản xuất và theo yêu cầu của HSMT...) - Cam kết có hàng hóa thay thế sẵn sàng cho hàng hóa cung cấp trong trường hợp hàng hóa cung cấp có sự cố để đảm bảo việc sử dụng không gián đoạn của toàn bộ hàng hóa.	Đạt
	- Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
6	Uy tín của nhà thầu	
	- Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu. (Tiêu chí này được đánh giá dựa trên thông tin công bố “danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (http://muasamcong.mpi.gov.vn/) tính đến thời điểm đóng thầu. - Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. Không có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	Đạt
	- Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt.	Đạt
	Nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo	Không đạt